

# Biện pháp nâng cao chất lượng quản lý hoạt động dạy học tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Đại học Huế

Hà Ngọc Phi\*, Nguyễn Sơn\*\*, CN Nguyễn Ngọc Thành,\*\*\*

\*ThS. Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Đại học Huế;

\*\*ThS. Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

\*\*\*GV, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Đại học Huế

Received: 18/1/2023; Accepted: 24/1/2023; Published: 30/1/2023

**Abstract:** The Center for National Defense and Security Education - Hue University over the years has achieved remarkable achievements, contributing to improving the teaching quality of Hue University in general and its member universities in particular. The educational management forces in the Center are aware of the correct position, role and importance of teaching quality management; organization and management of teaching activities. However, the teaching quality management of the Center still has some limitations and shortcomings, especially the management of teaching activities. One of the decisive issues to improve the quality of education is the innovation of teaching management. In the framework of this article, the author proposes measures to manage the quality of teaching, in order to improve the quality of education and training of the Center today.

**Keywords:** National defense - security education; manage teaching activities; student; manage the management set

## 1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) năm 2014 của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định: “GD&ĐT là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội” [1]. Văn kiện Đại hội XIII nhấn mạnh và yêu cầu xác định rõ mục tiêu của GD&ĐT trong giai đoạn tới nhằm xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có sức khỏe, năng lực, trình độ, có ý thức trách nhiệm cao với bản thân, gia đình, xã hội và Tổ quốc, trong đó “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc...”. [2]. Không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục là một trong những nhiệm vụ chính trị cực kỳ quan trọng của ngành giáo dục nói chung, ở Trung tâm nói riêng, phục thuộc nhiều vấn đề. Một trong những vấn đề có tính quyết định đến nâng cao chất lượng giáo dục là đổi mới công tác quản lý dạy học ở các cấp, các địa phương, các trường... trong đó có Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh – Đại học Huế (TTGDQP&AN-ĐH Huế). Cần nâng cao công tác

quản lý chất lượng dạy học của Trung tâm lên một tầm cao mới. Kiên quyết và nhanh chóng đổi mới quản lý chất lượng dạy học cả về tư duy và phương thức quản lý, có những giải pháp mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng quản lý quá trình dạy học, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn. Đưa ra những biện pháp quản lý chất lượng dạy học, nhằm nâng cao chất lượng GD&ĐT của Trung tâm là vấn đề hết sức cần thiết.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Chất lượng dạy học

CLDH là tổng hoà chất lượng các yếu tố của quá trình dạy học, được biểu hiện tập trung ở tri thức của người học lĩnh hội trong QTDH, đây là kết quả của quá trình dạy và học đáp ứng mục tiêu đào tạo đã xác định.

CLDH với tư cách là một bộ phận hợp thành quan trọng của chất lượng GD&ĐT, được quan niệm là kết quả giảng dạy và học tập, xét cả về mặt định lượng và mặt định tính, góp phần vào quá trình hình thành, phát triển nhân cách của sinh viên (SV). Dạy học là một khái niệm chỉ hoạt động chung của GV và SV, hai hoạt động này song song tồn tại phối hợp, quan hệ biện chứng với nhau và phát triển trong cùng một quá trình thống nhất. Nhưng mỗi hoạt động lại có tính độc lập tương đối. Dạy gắn liền với chủ thể của GV, học

gắn liền với chủ thể của SV, giữa hai hoạt động có sự khác nhau về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm hoạt động. Vì thế nói đến CLDH tức là chất lượng các hoạt động này.

## **2.2. Biện pháp nâng cao chất lượng quản lý hoạt động dạy học tại TTGDQP&AN-ĐH Huế**

### **2.2.1. Phát huy hiệu lực hệ thống lãnh đạo, chỉ huy các cấp của Trung tâm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng dạy học (QLCLDH)**

Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định chất lượng, hiệu quả công tác QLCLDH. Các cấp uỷ, tổ chức Đảng lãnh đạo toàn diện, mọi mặt hoạt động của đơn vị theo phạm vi, chức năng, quyền hạn, đồng thời là chủ thể lãnh đạo hoạt động QLCLDH. Vì vậy, xây dựng kiện toàn và nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng các cấp là một yêu cầu khách quan, điều kiện cơ bản, có ý nghĩa quyết định đến thành công trong QLCLDH. Đặc biệt hiện nay nhận thức, trách nhiệm, năng lực của một số cấp uỷ, cán bộ quản lý SV và GV đối với việc QLCLDH còn hạn chế. Thực trạng đó càng đòi hỏi phải tăng cường củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp uỷ, chi bộ, đảng bộ trong Trung tâm.

Xây dựng nghị quyết chuyên đề lãnh đạo công tác QLCLDH trong những trường hợp cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả QLCLDH ở Trung tâm; cần có nội dung lãnh đạo, chỉ đạo về QLCLDH trong các nghị quyết lãnh đạo thường kỳ, nhất là vào các giai đoạn chuẩn bị cho năm học mới. Thực hiện lãnh đạo có hiệu quả công tác QLCLDH ở tất cả các bộ phận từ Phòng Đào tạo đến các khoa, tổ bộ môn. Tạo sự chuyển biến rõ nét và trở thành nền nếp hoạt động QLCLDH ở tất cả các cấp để cho chất lượng, hiệu quả của QTDH ngày càng được nâng lên.

### **2.2.2. Kế hoạch hoá hoạt động quản lý chất lượng dạy học của Trung tâm**

Kế hoạch hoá hoạt động QLCLDH vừa là chức năng cơ bản trong QLGD, vừa là một biện pháp chủ đạo trong hoạt động QLCLDH ở TTGDQP&AN-ĐH Huế.

Mục đích của việc thực hiện tốt công tác kế hoạch hoá hoạt động QLCLDH của TTGDQP&AN-ĐH Huế là, thông qua kế hoạch, chủ thể quản lý tiến hành các hoạt động quản lý nhằm huy động, phát huy các nguồn lực bảo đảm cho quá trình dạy học (QTDH) của Trung tâm được thực hiện một cách khoa học, đạt chất lượng theo mục tiêu mong muốn, là cơ sở pháp lý để kiểm tra, đánh giá CLDH, ứng phó với những bất định trong QTDH ở TTGDQP&AN-ĐH Huế.

### **2.2.3. Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức đổi mới, hoàn**

### **thiện chương trình, nội dung dạy học**

Việc xây dựng và hoàn thiện mục tiêu GD&ĐT là một quá trình gắn với những điều kiện lịch sử, được cụ thể hoá trong từng giai đoạn phát triển của Trung tâm. Cần kế thừa những giá trị tích cực và khắc phục những điểm hạn chế trong xác định mục tiêu GD&ĐT ở những giai đoạn lịch sử trước đây, đồng thời mạnh dạn đổi mới, phát triển mô hình mục tiêu, tiêu chí cần đạt được theo hướng bám sát thực tiễn thời đại, đất nước và quân đội, phản ánh được những xu thế mới trong GD&ĐT của thế giới và quốc gia. Tiếp tục cụ thể hoá mục tiêu GD&ĐT, trong đó xây dựng hệ thống tiêu chí theo hướng tiêu chuẩn hoá sản phẩm đào tạo cả về phẩm chất, trình độ kiến thức, tay nghề theo chuyên ngành của từng loại hình, đối tượng đào tạo. Cần nhận biết đầy đủ không chỉ mục tiêu chung, bao quát, mục tiêu đào tạo chủ yếu của mỗi trường mà còn phải nhận biết chính xác các mục tiêu cụ thể của từng đối tượng đào tạo, từng khoá đào tạo. Việc thiết kế mục tiêu đào tạo của Trung tâm phải hết sức thận trọng, phải có mục tiêu bao trùm và các mục tiêu cụ thể với từng đối tượng đào tạo. Cần quản lý chặt chẽ đầu vào phù hợp với mục tiêu đào tạo của từng đối tượng.

Đổi mới căn bản phương pháp dạy - học là khâu đột phá quan trọng nhất trong GD&ĐT ở các nhà trường nói chung và ở Trung tâm nói riêng. Công tác quản lý xây dựng và thực hiện phương pháp dạy - học mới phải hướng vào thúc đẩy nhanh việc chuyển từ truyền đạt - tiếp nhận kiến thức thụ động sang hướng dẫn người học phát triển năng lực tư duy sáng tạo, tăng cường tính chủ động, tự giác của người học trong quá trình chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện năng lực nghiên cứu, thực hành. Bảo đảm tính đồng bộ trong đổi mới phương pháp dạy học, gắn với đổi mới chương trình, nội dung; cơ chế quản lý, điều hành; tiêu chí đánh giá kết quả học tập của SV.

### **2.2.4. Tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động dạy và hoạt động học**

#### **a) Quản lý hoạt động dạy**

Trong QLCLDH, GV vừa là chủ thể quản lý, đồng thời cũng là đối tượng quản lý. Với tư cách là chủ thể quản lý, họ tham gia vào quá trình quản lý SV, sử dụng những cách thức để quản lý người học trong QTDH. Với tư cách là đối tượng quản lý, họ chịu sự quản lý của tổ bộ môn, khoa giáo viên và Trung tâm từ nội dung, phương pháp giảng dạy cho tới chấp hành các chế độ quy định của quân đội, rèn luyện về mặt nhân cách. Hoạt động của người GV thể hiện rõ những nét đặc thù của hoạt động sáng tạo, của năng lực sáng tạo - năng lực đáp ứng một cách thích đáng nhu cầu tồn tại

theo lối mới, năng lực tạo ra cái mới. Vì thế, quản lý GV thường phải mang tính định hướng, tạo mọi điều kiện để họ bộc lộ tiềm năng sáng tạo.

#### *b) Quản lý hoạt động học*

Được xác định là một trong những nhiệm vụ nội dung trọng tâm của chỉ huy, lãnh đạo các cấp trong Trung tâm. Quản lý SV phải dựa trên cơ sở pháp luật của Nhà nước, điều lệnh quản lý bộ đội, các quy chế, quy định của Bộ Giáo dục. Hiện nay, đối tượng SV đào tạo của Trung tâm rất đa dạng, với những đặc điểm phong phú, từ đó đòi hỏi phải có những yêu cầu khác nhau trong QLCLDH.

Cán bộ quản lý SV là người trực tiếp tổ chức quản lý, giáo dục, rèn luyện SV. Phần lớn thời gian hoạt động của SV được sự chỉ đạo định hướng của các cán bộ quản lý. Không chỉ quản lý SV về con người, với tư cách là người thầy thứ hai, cán bộ quản lý còn phải hướng dẫn, giúp đỡ SV giải quyết những vướng mắc về kiến thức, kỹ xảo, kỹ năng trong quá trình học tập, bồi dưỡng cho họ về phương pháp tự học để nâng cao chất lượng của hoạt động học. Trong quản lý SV, cán bộ quản lý phải có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, các khoa, các bộ môn để thực hiện nội dung quản lý, rèn luyện SV viên và phải tiến hành các khâu, các bước.

#### *2.2.5. Tăng cường quản lý cơ sở vật chất phương tiện kỹ thuật dạy học*

##### *a) Quản lý cơ sở vật chất phương tiện kỹ thuật dạy học*

Ngày nay, với những thành tựu của cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ở Trung tâm đang được tăng cường và hiện đại hoá. Đặc biệt là hệ thống phương tiện kỹ thuật phục vụ hoạt động dạy học cũng được đầu tư nâng cấp hiện đại. Tuy nhiên, vẫn còn lạc hậu và số lượng còn thiếu thốn.

##### *b) Kiểm tra, đánh giá CLDH*

Ban Giám đốc chỉ đạo Phòng Đào tạo, Quản lý SV, Đối tượng bồi dưỡng xây dựng và ban hành các văn bản quy định, quy chế, hướng dẫn tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, đánh giá QTDH một cách chặt chẽ, thống nhất; đặc biệt phải quy định rõ chức năng, nhiệm vụ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân tham ra. Chỉ đạo, hướng dẫn các khoa, đơn vị quản lý SV quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quyết định đó. Thường xuyên thực hiện tốt các hoạt động thanh tra, kiểm tra, rút kinh nghiệm hoạt động thi, kiểm tra đánh giá kết quả các môn học và thi tốt nghiệp.

Các Khoa chuyên môn căn cứ vào kế hoạch học tập của Trung tâm, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh

giá kết quả học tập theo các môn học do khoa đảm nhiệm; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quản lý SV hướng dẫn SV ôn tập, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cho các nội dung kiểm tra. Lựa chọn, phân công GV soạn đề thi, đáp án, coi thi, chấm thi, cần tập trung nâng cao chất lượng các khâu các bước theo nghiệp vụ công tác kiểm tra, đánh giá của GV.

Cán bộ quản lý SV là nhân tố quan trọng trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá chất lượng quá trình học tập của SV, có chức năng, nhiệm vụ quản lý hướng dẫn và kiểm tra việc tự học của SV...; nhận xét đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của SV, chính vì vậy cần phải: Giáo dục xây dựng động cơ đúng đắn, ý thức trách nhiệm và ý chí quyết tâm trong việc thực hiện những yêu cầu kiểm tra, đánh giá, nắm chắc kế hoạch thi, kiểm tra các môn học. Tổ chức duy trì chặt chẽ hoạt động rút kinh nghiệm sau mỗi lần thi, kiểm tra; nếu có sai phạm cần xử lý kịp thời để ngăn chặn, răn đe cho những lần thi, kiểm tra sau; phối hợp với các khoa, cơ quan chức năng để tổ chức giải đáp một cách thấu tình, đạt lý, tìm ra những tác động sự phạm nâng cao chất lượng học tập của SV.

### **3. Kết luận**

Trên cơ sở nghiên cứu, tổng kết thực tiễn công tác lãnh đạo, quản lý quá trình đào tạo, tổng hợp các số liệu điều tra, khảo sát cho thấy CLDH và công tác quản lý CLDH ở Trung tâm GDQP&AN - Đại học Huế những năm qua đã đạt được những kết quả khá tốt kể cả trong nhận thức và tổ chức thực hiện. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại những bất cập, hạn chế do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Đây chính là những kinh nghiệm quý báu, những cơ sở thực trạng quan trọng để thực hiện đổi mới công tác quản lý CLDH ở Trung tâm. Những biện pháp QLCLDH phản ánh cách thức tác động khác nhau, song chúng có quan hệ chặt chẽ với nhau, trong quá trình nhận thức cũng như tiến hành thực hiện cần phải được thực hiện đồng bộ, tránh tách rời, xem nhẹ hoặc tuyệt đối hoá biện pháp nào.

#### **Tài liệu tham khảo**

- [1]. Đảng cộng sản Việt Nam (2013), Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT, Hà Nội.
- [2]. Đảng cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1, trang 136, 137, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Như Ý (2005), “Đại từ điển Tiếng Việt”, NXB Văn hoá - Thông tin, Hà Nội
- [4]. Hồ Ngọc Đại (1983), Tâm lý dạy học, NXB Giáo dục, Hà Nội